

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 07 tháng 8 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 28/2018/TLST-DS ngày 04 tháng 6 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* **Ngân hàng TMCP C Việt Nam**; địa chỉ: 108 THĐ, thành phố H. Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn T, chức vụ: Chủ tịch HĐQT. Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Hoàng Anh Q, chức vụ: Phó Giám đốc Ngân hàng TMCP C Việt Nam Chi nhánh G.

- *Bị đơn:* Anh **Vũ Ngọc P**, sinh năm 1985; địa chỉ: thôn H, xã ID, huyện CPr, tỉnh Gia Lai.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về khoản nợ: Anh Vũ Ngọc P phải trả cho Ngân hàng TMCP C Việt Nam số tiền nợ gốc là 645.000.000 đồng (sáu trăm bốn mươi lăm triệu đồng) và tiền lãi tính đến hết ngày 07/8/2018 là 50.010.719 đồng (năm mươi triệu không trăm mười nghìn bảy trăm mười chín đồng).

2.2. Về phương án trả nợ: Trong thời hạn 02 (hai) tháng kể từ ngày 07/8/2018 đến hết ngày 07/10/2018 anh Vũ Ngọc P có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP C Việt Nam số tiền gốc là 645.000.000 đồng (sáu trăm bốn mươi lăm triệu đồng) và tiền lãi tính đến hết ngày 07/8/2018 là 50.010.719 đồng (năm mươi triệu không trăm mười nghìn bảy trăm mười chín đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày lập biên bản hoà giải thành (**07/8/2018**) khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi

thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

*** Về xử lý tài sản thế chấp:** Trường hợp anh Vũ Ngọc P không trả được nợ theo thỏa thuận thì Ngân hàng TMCP C Việt Nam được quyền yêu cầu xử lý tài sản thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất theo như Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 1124/HĐTC ngày 23/6/2015 để thu hồi nợ.

2.3. Về án phí:

- Mức án phí dân sự sơ thẩm về việc hoà giải thành trong vụ án là 15.900.214 đồng (mười lăm triệu chín trăm nghìn hai trăm mười bốn đồng). Anh Vũ Ngọc P tự nguyện chịu toàn bộ số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 15.900.214 đồng (mười lăm triệu chín trăm nghìn hai trăm mười bốn đồng). Anh Vũ Ngọc P chưa nộp án phí dân sự sơ thẩm.

- Ngân hàng TMCP C Việt Nam không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho Ngân hàng TMCP C Việt Nam thông qua Chi nhánh tỉnh G 15.329.000 đồng (mười lăm triệu ba trăm hai mươi chín nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu tạm ứng phí, lệ phí Tòa án số 0002125 ngày 04 tháng 6 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện CPR, tỉnh Gia Lai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện CPR;
- Chi cục THADS huyện CPR;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Đào Minh Chính